

Thanh Hóa, ngày 07 tháng 6 năm 2017

## THÔNG BÁO

### Tuyển sinh đào tạo trình độ Thạc sĩ đợt II năm 2017

Trường Đại học Hồng Đức thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ Thạc sĩ đợt II năm 2017 như sau:

#### 1. Các chuyên ngành và môn thi tuyển:

TT	Chuyên ngành	Mã ngành	Các môn thi		
			Môn không chủ chốt	Môn chủ chốt	Ngoại ngữ
1.	Quản lý giáo dục	60140114	Giáo dục học	Đại cương về quản lý giáo dục	Tiếng Anh
2.	Toán giải tích	60460102	Đại số	Giải tích	
3.	Đại số và lý thuyết số	60460104			
4.	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	60440103	Toán cho vật lý	Cơ sở vật lý	
5.	Ngôn ngữ Việt Nam	60220102	Ngôn ngữ và Văn học	Lí luận văn học	
6.	Lý luận và PPDHBM Văn- TV	60140111	Việt Nam		
7.	Lịch sử Việt Nam	60220313	Phương pháp luận sử học	Lịch sử Việt nam	
8.	Kế toán	60340301	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Nguyên lý kế toán	
9.	Động vật học	60420103	Di truyền học	Sinh học đại cương	

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 150

#### 2. Đối tượng và điều kiện dự thi:

Người dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ phải có các điều kiện sau đây:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học (chính quy hoặc không chính quy) ngành đúng hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi, hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự thi sau khi đã bổ sung kiến thức để có trình độ tương đương.

b) Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác dự thi vào chuyên ngành *Quản lý giáo dục* phải có ít nhất 02 năm kinh nghiệm và sau khi đã bổ sung kiến thức để có trình độ tương đương.

(Danh mục ngành đúng, phù hợp, gần và môn học bổ sung kiến thức, xem Thông báo số 169/TB-ĐHHĐ ngày 25/10/2016 tại Website: [www.hdu.edu.vn/Phong QLDT Saudaihoc/thongbao](http://www.hdu.edu.vn/Phong_QLDT_Saudaihoc/thongbao). Riêng chuyên ngành Kế toán xem tại Phụ lục của Thông báo này).

#### 3. Điều kiện được miễn thi môn ngoại ngữ

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng Tiếng Anh được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng, Bộ Giáo dục & Đào tạo công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ Tiếng Anh hoặc Đại học sư phạm Tiếng Anh;

d) Có một trong các chứng chỉ trình độ ngoại ngữ sau:

- IELTS 4.5 trở lên do Hội đồng Anh (British Council) hoặc IDP Education Pty Ltd cấp.
- TOEFL 450 ITP, TOEFL 133 CBT, TOEFL 45 iBT do ETS, IIG hoặc IIE cấp.
- TOEIC 450 do ETS cấp.

- Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 (Khung tham chiếu Châu Âu) hoặc bậc 3/6 (Khung Việt Nam) do một trong 9 cơ sở đào tạo đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận bao gồm: Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế; Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng; Đại học Thái Nguyên; Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh; Trường Đại học Hà Nội; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; Trường Đại học Cần Thơ và Trường Đại học Vinh. Các chứng chỉ có giá trị trong thời hạn 2 năm tính từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi.

#### **4. Chính sách ưu tiên đối với thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ.**

##### **4.1. Đối tượng ưu tiên**

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở Khu vực 1;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

##### **4.1. Mức ưu tiên**

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định tại mục 3 của thông báo này và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi còn lại.

#### **5. Điều kiện trúng tuyển, xét tuyển**

1. Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt **50% của thang điểm đối với mỗi môn thi** (sau khi đã cộng điểm ưu tiên, nếu có).

2. Căn cứ vào chỉ tiêu đã được thông báo cho từng ngành, chuyên ngành đào tạo và tổng điểm hai môn thi (môn chủ chốt và môn không chủ chốt) của từng thí sinh (không cộng điểm môn ngoại ngữ), hội đồng tuyển sinh xác định phương án điểm trúng tuyển.

3. Trường hợp có nhiều thí sinh cùng tổng điểm hai môn thi, nêu trên (đã cộng cả điểm ưu tiên, nếu có) thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Thí sinh là nữ ưu tiên theo quy định tại Khoản 4, Điều 16 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 về các biện pháp đảm bảo bình đẳng giới;

b) Người có điểm cao hơn của môn chủ chốt của ngành, chuyên ngành;

c) Người được miễn thi ngoại ngữ hoặc người có điểm cao hơn của môn ngoại ngữ.

4. Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng trường Đại học Hồng Đức căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.

#### 6. Hồ sơ dự thi:

- 1- Đơn đăng ký dự thi (theo mẫu),
- 2- Bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học (có công chứng),
- 3- 01 bảng điểm đại học (có công chứng), bảng điểm học bổ sung/chuyển đổi (nếu có),
- 4- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) có xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc xác nhận của địa phương,
- 5- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một bệnh viện đa khoa,
- 6- 2 ảnh 3 x 4 (ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh),
- 7- 2 phong bì ghi rõ địa chỉ người nhận,
- 8- Bản sao công chứng giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên,
- 9- Giấy xác nhận đồng ý cử đi học của cơ quan chủ quản (nếu có).

7. Hình thức đào tạo: Chính quy tập trung 02 năm (24 tháng).

8. Thời gian thi tuyển sinh: Dự kiến ngày 13,14,15 tháng 10 năm 2017

9. Thời gian phát hành và tiếp nhận hồ sơ: từ ngày ra thông báo đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2017; phát hành và thu Hồ sơ đăng ký dự thi tại phòng 606, Nhà điều hành - Cơ sở chính (565 Quang Trung 3 - P.Đông Vệ - TP Thanh Hóa).

Thí sinh có nhu cầu ôn tập đăng ký và học tại các Khoa đào tạo từ ngày 20 tháng 7 năm 2017. Các chuyên ngành *Ngôn ngữ Việt Nam, Lý luận & PPDH Văn - Tiếng Việt, Lịch sử Việt Nam* - Khoa Khoa học Xã hội (0986.904.424); các chuyên ngành: *Toán Giải tích, Đại số và lý thuyết số, Vật lý lý thuyết và vật lý toán, Động vật học* - khoa Khoa học Tự nhiên (0168.371.9919); *chuyên ngành Kế toán* - khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh (0972.136.882); *chuyên ngành Quản lý giáo dục* - Khoa Tâm lý - Giáo dục (0916.042.728).

**Chi tiết xin liên hệ:** Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học - Trường Đại học Hồng Đức (565 Quang Trung 3, phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).

Điện thoại: 02373.911.679, ĐĐ: 0944.873.363; Website: [www.hdu.edu.vn](http://www.hdu.edu.vn) *nyph*

#### Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (đề BC)
  - Ban giám hiệu (đề BC)
  - Các Sở, Ban, Ngành;
  - UBND các huyện, các phòng GD;
  - Các CQ, DN, các CS giáo dục, đào tạo;
  - Các đơn vị trong trường;
  - Lưu: VT, SDH. *nyph*
- } (phối hợp t.hiện)

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
  
**PGS, TS Lê Văn Trường**

## PHỤ LỤC

### Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần và các học phần bổ sung kiến thức

TT	Chuyên ngành Cao học dự tuyển	Tên ngành Đại học đúng và phù hợp	Ngành gần		
			Tên ngành Đại học	Học phần bổ sung	Số tín chỉ
1	Kế toán Mã số: 60340301	- Kế toán.	<b>Nhóm ngành 1:</b> Tốt nghiệp ngành đúng, ngành phù hợp quá 10 năm (120 tháng) kể từ ngày ghi trên bằng đại học đến ngày đăng ký dự thi tuyển sinh. Các chuyên ngành trong nhóm Kinh doanh-Quản lý, Kinh tế khác dưới 10% số tín chỉ.	- Kế toán tài chính - Kế toán quản trị - Nguyên lý kế toán	2 2 2
			<b>Nhóm ngành 2:</b> Những ngành so sánh bằng điểm đại học có số tín chỉ khác từ 10 – 40% : Tài chính- Ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Kiểm toán, Kinh tế, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Kinh doanh thương mại...	- Kế toán tài chính - Kế toán quản trị - Nguyên lý kế toán - Kiểm toán căn bản - Kiểm toán báo cáo tài chính	2 2 2 2 2

*ngob*